

Lục Tỉnh Tân Văn

ADMINISTRATION
ET RÉDACTION:
162, RUE PELLERIN, SAIGON

GIÁ BÀN:
Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán
Mỗi năm..... 6\$00
Sáu tháng..... 3 50
Ba tháng..... 2 00
Mua báo thì kể từ ngày
mồng 1 và ngày 15 mỗi tháng
mà phải trả tiền trước.

六省新報

MỖI TUẦN LÊ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
Mỗi số bán lẻ..... 0\$04
TELEPHONE N° 475
Adresse télégr.: LUCIURE-SAIGON

GIÁ BÀN:
BẮC-KỲ, LAO, ĐÀI-PHÁP
VÀ THUỘC ĐỊA
Mỗi năm..... 7\$00
Sáu tháng..... 4 00
Ba tháng..... 2 25
On s'abonne sans frais dans
tous les bureaux de poste.

POUR LES ANNONCES, s'adresser
à SAIGON: Aux bureaux du journal.
à HANOI: Aux bureaux du Trung
Bắc-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les
contrats de longue durée. Les
prix sont payables d'avance.

M. Sarraut nhậm thêm một hạn nữa.

Quan Toàn-quyền Albert Sarraut mới tiếp điều tin của M. Henry Simon là Thuộc-địa Thương-thơ, như vậy:

« Tôi lấy lòng vui mừng mà kính tỏ cho Ngài tưởng rằng chiều và chỉ dụ ngày 6 Mai, sắc đặt-phái Toàn-quyền của Ngài đã thay hạn.

Đừng thay lời mà tỏ sự Chánh-phủ tin cậy ngài lại một lần nữa, vì những công cả của ngài đã lập thành trong cõi Đông-Dương, luôn dịp tới cùng xin riêng về phận tôi, kính tỏ tất tình liên lạc.

Henry Simon

THÔNG-TIN CỦA CHÁNH- PHỦ NAM-KY

Quan Tổng-thống Toàn-quyền Đông-Dương thầy người Langsa và người Annam trong Thuộc-địa chung cùng nhau lập tiệc tiền hạn mà tỏ lòng xin mừng ngài, nên Ngài lấy làm cảm cảnh, Song le Ngài nghĩ vì những tiệc như vậy nó riêng cho Ngài quá, nên Ngài ước muốn trong trăm họ đừng có bày chi cho nhiều cuộc. Hơn mười làm ngày rày, lúc Ngài còn ở Hanoi, người Annam trong Nam-kỳ có mời Ngài, trong thư mời lại có tỏ rằng người Langsa cũng sẽ dự tiệc ấy. Ngài đã nhậm lời rồi, nên Ngài tưởng một tiệc ấy cũng đủ rồi, chẳng nên bày tiệc khác, dù cho Ngài rõ ràng người Langsa và người An-nam đồng tâm trong thiết, ấy là đều chi về của Ngài mong nà đừng cho nên kể từ thuở Nhà-nước Đại-Pháp giao cõi Đông-Dương này cho Ngài cai trị.

Lời nhắc nhở

Xin nhắc các nhà đọc báo nhớ rằng từ ngày 2 Mai, tờ Lục-Tỉnh-Tân-Văn đã mở rộng tám trương, lại mỗi tuần xuất bản ba kỳ, là thứ hai, thứ tư và thứ sáu. Thêm số, thêm trương, mà giá mua trọn năm chẳng thêm, giá bán lẻ lại sụt còn 4 chiếm một số; chủ ý muốn tiện cho mỗi người có thể đọc L. T. V. là một tờ báo sẽ trở nên lớn và sáng-sời hơn hết trong cõi này.

Vậy xin nhà đồng-chí với quan Toàn-quyền Sarraut, muốn trông thấy những sự cải lương, lợi dân ích quốc, hãy rằng vừa giúp cho Bồn-quản thành hành.

Langsa với Annam

Đang hội này, ngành xem các nước trong Hoàng-cầu thầy đều có đời, hoặc nhiều, hoặc ít, chẳng nước nào gọi là không, chẳng nước nào còn thủ cựu. Thay cũ đổi mới, hóa hóa, sanh sanh, dầu cho việc trị, việc binh, việc lý-học, cách-vật trị, cũng đem mới mà diệt cũ. Gặp hội như vậy, Langsa và Annam ở trong đất Nam-kỳ này, cũng nhau tương đũa đã sáu mươi năm, cũng nên nhắm trước xem sau, nghĩ xa xét gần cư xử cách nào cho thấu lòng dạ nhau, đừng mà tương ý, tương y, tương cậy nhau đời kiếp-kiếp.

Văn biết hai đảng, Langsa với Annam phân biệt: một đảng thì chiếm trị, một đảng thì thất quốc; từ nhiên phải có bên quan, bên dân, bên thầy, bên trò, bên thắng, bên bại; lại cũng phải biết Langsa với Annam, trước trước, hai thứ Văn-minh khác nhau: Langsa thì lo khai hóa mới mang, tìm đảng lần tới. Trị trị cách vật, học thức hóa dân, tìm đủ phương hay, chế vật kia tạo máy nọ. Lăm ra một nước càng ngày càng mới, dân càng bừa càng thông, phương tiện đủ dùng, trí lực thay đều mạnh cả. Còn Annam thì cứ bỏ bỏ ba cuốn sách cũ, của Tàu truyền để từ xưa chẳng thấy dạy chi khác hơn là dạy như nước lăm đầu, an phần thủ thường, chả hề thấy mở mang chi cả.

Bởi vậy khi hai cái Văn-minh mà đối địch nhau, lẽ có nhiều cái Văn-minh của Langsa, lấn phá, còn cái Văn-minh Annam thì thất bại, nhượng đường; nhượng cho cái Văn-minh Langsa vào chiếm nước Nam, hầu lo việc hóa khai dân trí.

Lúc ban sơ, tuy Langsa chưa lay tế độ, tuy Anam vẫn lấy mà thủ, song còn mới quá, sống vừa êm tro vừa tươi, đôi đảng còn ngăn ngại.

Lần lần, vô an rồi, Langsa mở lòng quảng đại, tỏ ý khoan hòa, muốn cho kẻ địch thì bừa hóm qua, ngày nay chung cùng mình mà lo việc cả. Chánh-phủ thì lo thay cũ đổi mới, bố đức thì ăn, lo cho dân Annam mở mang, ngày sau dựng hưởng nhờ hạnh phúc.

Đem thấy lòng người Langsa và Chánh-phủ như vậy, dân Annam mới bỏ hết cựu xưa, tỏ lòng kính phục; cũng vì dân Annam thăm biết nhà nước Langsa mà chen vào, là một đều đại ích của dân, hạnh phúc cho dân; có một nước giàu mạnh như nước Langsa dạy dỗ giữ gìn, thì nước Annam mới dựng thái-bình, dân mới dựng an cư lạc nghiệp. Chẳng những vậy, dân Annam lại còn biết Nhà-nước Langsa đem cái văn-minh của Pháp trao đổi hơn một

đời người qua mà rải khắp nước Nam, thì dân Annam có chỗ trông mong, lần tới nở văn-minh lần bộ.

Thế thì dân Annam bây giờ còn chớ nào ngán ngại mà chẳng để lòng tin cậy Nhà-nước Langsa; văn-minh Langsa, hằng lo làm những điều ích lợi chung cho nước cho dân sao?

Thoàn lại cái văn-minh Langsa, chẳng phải là văn-minh bề ngoài, là hình thức văn-minh mà thôi, văn-minh Langsa còn có thể bề trong, là văn-minh tinh thần là khác. Thật là văn-minh nói, sanh ra từ đời thượng cổ, chớ chẳng phải là văn-minh này. Nên cái văn-minh ấy, dầu mà có biến phép-màu, tạo nhiều hình-khí đủ tợn mà giết lẫn nhau đi nữa, cái văn-minh ấy cũng có tạo anh-hùng, nghĩa khí, trung-cang, đức cai trên thế.

Kìa như bọn anh tã nơi trận Valmy, trận Verdun; kìa như các dũng Lloy Georges, Wilson, Clemenceau do chẳng phải là nói giống văn-minh Âu châu mà ra sao?

Kìa như bọn anh-hùng như Guynemer, Garros cũng là nghĩa-sĩ bởi năm năm chinh chiến, đem thân bỏ nơi Balkans, thành Verdun, Đông Champagne, sông Aisne, sông Somme và nơi sông Marne đó mà cứu vực non-quyền dựng nên công-ly đó chẳng phải là nói giống Văn-minh Âu-châu mà ra sao?

Tóm lại về cái Văn-minh Âu-châu, con chẳng biết bao nhiêu gương lành mà kể xiết, như là trong đám giặc, long trời động đất mới qua rồi, cũng vì cái nhân loại Văn-minh, non-quyền công-ly mà thượng chí hạ, từ sang coi bên, từ giàu chi nghèo, mỗi người tùy phân thầy đều hết lòng hết sức. Kể ra, từ một ông thầy thuốc chỉ một đi phuộc đều gia tâm tận lực, điều dưỡng đồng sĩ-linh thượng; từ thượng tướng cai tiêu-quân, đều đều dưng người xuống vực cứu non-quyền công-ly. Giàu thì dâng của, khó lại dâng công, thầy thầy đều ra, chẳng ai lãnh hề. Kể ra, từ một nước mạnh như Pháp mà bỏ hóa non-quyền, diệt người đã-mang bắt người làm tôi mới, như nước Hồng-mao, như nước Huế-Kỳ, thầy vì non-quyền công-ly mà tự động dao thương, cho tới một nước nhỏ như Bi-lợi-Thời, cũng vì một chữ công mà chịu đau đớn thậm sâu cho khỏi nhớ danh hư giá.

Ngoài đám giặc ấy, cái Văn-minh Âu-châu hãy còn bày nhiều máy móc, phương tiện cho ta dùng; bởi vậy ta mà yêu cái Văn-minh Âu-châu chúng nào, thì phải yêu cầu Pháp-quốc là nước khai hóa cho ta chừng này.

Pháp-quốc đáng làm thầy nước Nam, vậy ta là người Annam phải thiết lòng thiết dạ phụng thờ, cho thầy Pháp dạy ta, giúp đỡ ta, mở rộng đường Nông-thương, kỹ-nghệ.

HỒNG-HOANG-ĐÀN.

Âu-châu điện báo

(Havas)

Paris, le 11 mai 1919

Brockdorff gợi thư Clemenceau hai phụng thờ.

Phong thư nhưt phần rõ sự bất bình của Đức-quốc về vụ hoà-bình, vì rằng nặng nề thời thắm.

Thư-trưởng Clemenceau đáp rằng Liên-Hiệp chẳng cho đời cái về tôn-chỉ, chử kháng nhậm lời giảng về cách thì hành đó thôi.

Phong thư hai, Brockdorff phân phiên về sự Đức-quốc bị bỏ ngoài hội Vạn-quốc-liên-minh.

Thư-trưởng Clemenceau đáp rằng theo cái nguyên văn đã phê nhận, bất luận nước nào muốn cho vào Vạn-quốc-liên-minh cũng được, song phải có đủ đoan ước mới được cho.

Vô tuyên điện Bạch-mười

Bữa 10 mai 1919

Paris, le 7 mai 1919.

Tờ hòa-bình

Tờ hòa-bình, một bên thì hai mươi bảy nước liên-hiệp hoặc công-hoa, một bên thì Đức-quốc, nay đã để giới tới cho các Phái-viên toàn-quyền của Đức-quốc tại thành Versailles. Thật là tờ hòa đại hơn hết xưa nay chưa từng thấy. Đem dự tám ngàn tiếng, chia ra mười lăm khoản chánh, tinh ra có hơn một ngàn người quan Giám-Định trong các hội-phái, gia công làm hơn ba tháng rưỡi kể từ tháng Janvier 1919, mới rồi.

Tờ hòa in ra từ rày, một bên chữ Langsa, một bên chữ Anglais. Ngoài các đều báo-chúng tờ hòa đã định, Đức-Giám-quốc-Huê-kỳ với quan Thủ-tướng Anglais là ông Lloyd-Georges, muốn cho báo tin ven loan, mỗi ông hứa chịu riêng phần mình báo với các Thượng-nghị-vấn Huê-kỳ với các Anglais, thêm một đến một ngàn sẽ hầu cho Nhà-quốc Liên-minh phê nhận. Nhưng Anh-quốc với Huê-kỳ phải đem binh tiếp Pháp-quốc, khi nào Pháp-quốc vô-cớ mà bị Đức-quốc xâm phạm.

XA-BÔNG MAT-XAY

Con ngựa một sừng



Hiệu

HAO-VINH Công-ty
(HANG ANNAM)
146 Rue Lefevre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

Tự-do diễn đàn

(Tribune libre)

Bàn về những danh-hiệu các quan-chức bởi tiếng Tây dịch ra tiếng ta nên sửa lại thế nào.

Đức Khổng-tử có nói rằng: « Danh hiệu phải cho chính mới được: bởi vì danh-hiệu chẳng chính, thì nói ra chẳng thuận; nói ra chẳng thuận thì việc làm chẳng nên. » Bởi vậy, nước nào cũng lấy sự chính-danh làm trọng. Coi như nước Langsa đặt danh-hiệu các quan cai-trị ở nước ta thì biết: Cũng thì một ông quan cai-trị đầu tỉnh mà ở Nam-kỳ thì gọi là « Administrateur » (quan hành chánh); ở Trung-bắc-kỳ thì gọi là « Résident » (quan trú ngụ tại ngoại quốc). Vì cái thể-thống khác nhau, nên danh-hiệu khác nhau, không thể thì hóa ra lộn-xộn.

Nước ta thì không như vậy: Đặt tên là quan « chức-ấn » mà quan ấy không phải là quan giữ cái ấn, vẫn là một chức để đăn-hạch các quan. Đặt tên là quan « hành-tầu » mà quan ấy không phải vừa đi vừa chạy, vẫn đi thăng-thắng như người thường. Thế thì đặt cái tên ấy là nghĩa gì? Chẳng qua là Nhà-nước Annam ta cứ rập theo Tàu mà thôi, quan-chức cũng vậy, pháp-luật cũng vậy, mà việc gì cũng vậy.

Bởi nước ta có cái tánh làm biếng, làm lầy rồi, không chịu làm cho đáng, quên cái nghĩa chính-danh của Đức-khổng-tử, chẳng lấy sự đặt tên các quan-chức làm trọng; cho nên hóa ra nhiều sự lộn lỏi, nhiều sự bất tiện, như là dịch những danh-hiệu các quan-chức bằng tiếng Tây ra không đúng và dịch ra không đủ, thì không tiện cho người ta làm.

Năm trước, tôi có nói chuyện với một người bạn học. Anh ấy có tánh gan, nói với tôi rằng: « Các quan Tây, qua đây, đều là làm tôi của Annam ta cả. » Tôi nói: « Anh không biết, đừng nói bậy, các quan Tây đến bảo-hộ nước Annam chứ làm tôi gì? » Anh ấy không chịu, cãi rằng: « Chưa biết ai nói bậy! Coi như quan Toàn-quyền, quan Khâm-sứ đều gọi là Đại-thần thì biết. Và nước Langsa là một nước đăn-chủ, thì các quan ấy còn xưng thần với ai? Ở trong nước Annam mà xưng là Đại-thần, thì có phải là làm tôi của Annam không? »

Tôi biết anh ấy nói bậy mà phải chịu, không có đáng cãi lại!

Ấy, đều bất tiện là như thế. Anh ấy đã liệu làm hai chữ Đại-thần mà nói ra những câu như vậy, thì trong bụng anh ấy nghĩ ra thế nào? Có phải vì hai chữ đó mà làm cho sai cái lòng người ta đi không?

Xét ra cái lỗi đó là từ đâu? Là bởi từ thời nước Langsa mới giao-thông với ta, trong nước đương còn có quân-chủ (ngang đời vua Louis XVI), mới có chữ Đại-thần ấy. Sau rồi quen dùng luôn đi, cái quốc-thể nước Langsa đã đổi mà danh-hiệu ấy cũng cứ còn hoải. Các quan Tây tự hồ như không cần chi, xong việc thì thôi; còn quan Annam ta mặc lo việc khác, việc ấy trở lại!

Đã nói thì nói luôn thể: Hiện bây giờ quan Chúa-tể xứ Đông-dương ta đây, tiếng Tây gọi là « Gouverneur Général de l'Indochine, » tiếng ta gọi là Tổng-thống Đông-dương Toàn-quyền Đại-thần. Cái tên đó không biết

tự tay ai dịch ra? Mà dịch ra từ đời nào? Chữ Đại-thần không đúng cổ-nhiên, mà chữ Toàn-quyền cũng trật nữa.

Chữ Toàn-quyền bởi chữ « Plénipotentiaire » trong tiếng Langsa mà dịch ra. Nghĩa là một ông quan có đủ quyền mà xử-tri các việc, không phải tự-trình với Chánh-phủ nữa. Cũng như chức Khâm-sai của ta, được tự-tri hành sự, tiền trăm hậu tâu... vậy.

Hết thấy các quan Toàn-quyền (tôi cũng phải dùng để chữ Toàn-quyền) ở ta đây, thủa nay chỉ có một quan Toàn-quyền Paul-Bert, là có đủ Toàn-quyền mà thôi, (1) còn các quan về sau thì không có. Cho nên trong bài diễn-thuyết của quan Toàn-quyền Sarraut mới đây, ngài có than-thở về sự không có đủ quyền mà làm các việc; thế mà ta gọi ngài là quan Toàn-quyền thì có lạ không?!

Đó là tại ta nhen theo cái danh-hiệu cũ của quan Toàn-quyền Paul-Bert mà dùng luôn đi; chứ các quan Toàn-quyền sau đây, trong tiếng Langsa để mà gọi các quan ấy không có chữ gì nghĩa là Toàn-quyền cả. Đó là cái danh-hiệu để mà dùng trong các công-văn của Nhà-nước hoặc chữ nôm, hoặc chữ Quốc-ngữ mà còn sai lầm như vậy, huống nữa là ngoài đăn-gian kêu gọi lại sai-lầm hơn nhiều.

Tục trong Nam-kỳ gọi quan « Gouverneur général de l'Indochine » là quan « Chánh-soái », gọi quan « Gouverneur de la Cochinchine » là quan « Phó-soái »; thời lại không dùng được chút nào cả. Đó cũng lại là gọi theo hồi trước mà quen đi. Một ông quan « Commissaire » mà nói thì gọi là « ông cò », nơi thì gọi là « ông cầm », ai muốn gọi chi thì gọi, Nhà-nước Annam ta cứ mặc kệ! Lúc Nhà-nước có dùng công-văn bằng chữ nôm, thì các quan qua lên, không biết viết chữ chi, rồi cũng dùng đưa chữ nôm là « ông cò, ông cầm ». Bây giờ thấy họ dùng chữ « chánh-sát » thì cũng dùng theo là « cầm-sát », thiệt là khờ ru, chẳng học tri chút nào!

CHƯƠNG-DÀN

Con nưa
Cái chức quan Toàn-quyền Paul-Bert là « Résident général de l'Indochine... » chứ không phải là « Gouverneur Général de l'Indochine ».

Làm dân phải biết

Chánh-trị nước Annam

Nước Annam có ba Kỳ, mà Nam-kỳ là xứ thuộc địa, còn Trung-kỳ, Bắc-kỳ là xứ Bảo-hộ, cho nên việc chánh-trị khác nhau.

Nam-kỳ thì có quan Phó-soái làm quan thủ hiến trong xứ. Mọi việc hành-chánh đều do tự ngài cả.

Xứ Nam-kỳ chia ra có nhiều tỉnh, quan cai-trị đầu tỉnh là quan Tham-biên, người Langsa, thuộc về quyền-phép quan Phó-soái Nam-kỳ.

Mỗi tỉnh chia ra có nhiều quận, quan cai-trị đầu quận gọi là quan chủ quản. Quan chủ quản thì dùng người Annam; song mấy quận lớn thì dùng quan Langsa. Các quan chủ quản thì thuộc về quyền-phép quan Tham-biên đầu tỉnh.

Quận chia ra có nhiều tổng, tổng chia ra có nhiều xã. Tổng thì có chánh-tổng coi việc. Xã thì có xã-trưởng coi việc. Chánh-tổng và xã-trưởng bởi dân bầu-vật lên. Tiền lương của chánh-tổng, xã-trưởng thì số chi-tiểu các làng phải chịu.

Việc chánh-trị ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ có hai phía: một phía là Triều-dinh Annam ta; một phía là Chánh-phủ Bắc-hộ.

Triều-dinh ta đóng tại Huế. Trên có Đức-hoàng-đế làm quân-chủ, dưới có viện Cơ-mật giúp việc.

Các quan viện Cơ-mật tức là các quan thủ-hiến các bộ sung vào. Có bảy Bộ, là: Bộ Lại, coi việc thăng bô các quan; Bộ Hộ, coi việc tiền-bạc; Bộ Lễ, coi việc lễ-ngự; Bộ binh, coi việc quân lính; Bộ Hình, coi việc hình-phạt; Bộ Công, coi việc công tác; Bộ Học, coi việc giáo-duc.

Trong mỗi Kỳ, chia ra có nhiều tỉnh, mỗi tỉnh có quan Tổng-đốc làm đầu. Lại có một quan Bố-chánh, coi việc thuế-mã, một quan Án-sát coi việc hình-phạt. Các quan tỉnh thuộc về quyền-phép các quan Bộ.

Mỗi tỉnh chia ra nhiều phủ huyện. Phủ có quan Tri-phủ, huyện có quan Tri-huyện, đều thuộc về quyền-phép quan tỉnh.

Mỗi phủ hoặc huyện chia ra nhiều tổng, tổng chia ra nhiều xã. Tổng thì có Chánh-tổng, xã thì có xã-trưởng, cũng là dân cử lên.

Đại lược thì như vậy, mà Bắc-kỳ cũng có khác Trung-kỳ một ít: các tỉnh ở Bắc-kỳ không có quan Bố-chánh, vì cai-trị theo luật mới. Còn

Trung-kỳ thì cai-trị theo luật cũ của Triều-dinh ta.

Nói về bên Chánh-phủ Bảo-hộ thì: ở Trung-kỳ có quan Khâm-sứ, Bắc-kỳ có quan Thống-sứ làm quan thủ-hiến trong xứ, để thương-nghị mọi việc với Triều-dinh ta rồi thi-hành. Các tỉnh thì mỗi tỉnh có quan Công-sứ làm chủ tỉnh, thương-nghị mọi việc với quan Tổng-đốc. Các quan Công-sứ thuộc về quyền-phép quan Khâm-sứ hay là quan Thống-sứ.

Quan Phó-soái Nam-kỳ, quan Khâm-sứ Trung-kỳ, quan Thống-sứ Bắc-kỳ đều thuộc về quyền-phép quan Toàn-quyền Đông-dương.

Văn Uyên

(Variété littéraire)

Ca

Lời của vợ người lính tòng-chính bên nước Langsa.

(Dịch bài chữ trong Nam-phong số 16)

II Nhớ chồng

Từ chàng bước chân ra đi lính, Chồn buồn thế lười nhện dầy giăng. Lâu nay màu liễu chẳng xanh. Giạ đồng, hoa đã mấy cành nhướn sương.

Con, đưa lên ra đường đừng ngó; Đưa nhỏ thì nói gió: cha cha. Bực mình, vội với thời, ra, Trông với ác lộng, thiệt-tha một mình.

Nhớ chàng thuở lều tranh vơ-vát, Chàng nhậu ăn cơm lúc cũng ngon, Bâng nay ăn bánh mì luôn. Không quen, phải chịu, biệt còn / tình sao?

Nhớ chàng thuở ra vào trúa sơn, Bị nắng ăn như nhúm mào da. Bâng nay đất lạnh xông-pha, Mảnh chăn, chiếc chiếu, ai mà ấm cho?

Chàng ở nhà, thiếp lo sửa-soạn, Bữa cơm xong, sẵn bát nước chè. Bên Tây nghe ít thứ này. Mất tiền, để được cả phé mà xài.

Chàng ở nhà, sớm mai ra ruộng, Miệng pháp phi điều thuốc sáng loa. Bên Tây đâu có x-ga, Dư tiền, chàng cũng khó mà tìm mua.

Nghĩ mấy nỗi, xót chua trong dạ. Lo cho chàng ăn ở không yên. Nào hay đôi-đáp on trên, Trôi che, đất chỗ, trông lên khôn cùng.

Thấy những vật cần dùng của lính, Mua bên này, bán bên thiếu chi. Ấy nó mặc ấm phé phé, Đám mưa, chẳng biết ai chiền trường.

Cái làm tại xem thường thân-thể, Vì nước, thôi, mà kẻ đến nhà. Mày chẳng? lòng, kiếp, xót-xa. Nền-sống cách-lập, biết là thấy ulla.

CHƯƠNG-DÀN

Hai đăm

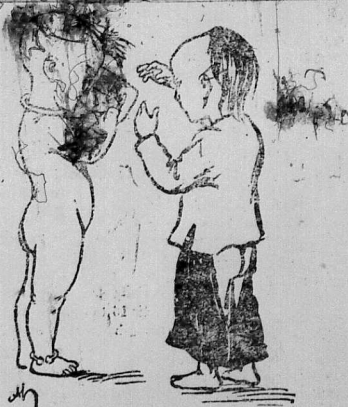
(Une causerie)

Đội cha chồng.

Ông kia, sự nghiệp lớn, trước sau có một trái tim, làm được ngọc tới. Tuy ông giàu có, ông cũng chẳng để cho người khác đàng; buộc mỗi ngày cũng phải ra ruộng coi người làm, hoặc, khi thiếu công, cũng làm chút đinh.

Khi tuổi đang hai mươi, ông tự định đời cho trẻ. Lừa cho cho xứng với gia ông chọn gái nhà quan giàu như mình, lại thêm sang cả. Lễ cô nhiều, gái ấy cũng là bảo nhà, ăn no rồi trâu giò, ngủ chín mười giờ chưa dậy.

Cưới về, đôi lứa tình ưa duyên đẹp. Hai ba đêm đầu, đêm nào, cả hai cũng trách sao đêm vắng quá. Tuy vậy mà một



Ấy là sửa hiệu « LA PETITE FERMIÈRE »
Đừng có ụt hết a, mầy à!

Quảng cáo

(Petites annonces)

Giá mỗi hàng: 0\$ 10

LỜI RAO

Rao bán nhà, bán đất hoặc cấy, treo, vay, hồi

Muốn bán một vườn nhà trệt số 5 ở đường Riquaud, giá định 18.000 f. 00. Ai muốn mua đem lời Bôn-quán.

Một vườn nhà trệt cũng ở đường Riquaud số 3, muốn bán 10.000\$. Do nơi Bôn-quán.

Một vườn nhà lầu đẹp ở đường Niehe số 4, muốn bán 14.000\$00.

Sáu căng phố gach ở đường Sông Dakao, mỗi căng cho mượn một tháng 30\$00 tới 35\$00. Định giá 2000\$00.

Bà góa Vinson ở đường d'Arceuilles số 88, 315 muốn bán ba sổ đất ở đường d'Arceuilles:

- 1° - N° 57 1^{er} f. 3^e feuille 33 a. 80 c.
- 2° - 125 " 2^e feuille 57 a. 80 c.
- 3° - 56 " 3^e feuille 56 a. 50 c.

Mai số ở đường l'Avalanche với một sổ nhà ở Paul Blanchy 128

- 1° - N° 53 1^{er} f. 6^e feuille 4b. 63a. 50c
- 2° - 130 " 3^e feuille 12 a.
- 3° - Sổ nhà Mariette ở đường Paul Blanchy số 133.

THAI

(Devinettes)

Liệt vị con rình muốn đẹp Thai cho tiền khấn, xin lấy nhờ, mỗi câu Thai ra đều có số thứ tự và hàng nội trong mười tám ngày thì chẵn. Muốn đẹp, ngoài bao cần gạnh bên chén, cho biết Thai số mấy và chăng nên để qua 15 ngày. Nếu đáp trúng, sẽ thấy tên họ minh định báo.

THAI SỐ
Ý nghĩa rõ rệt nên xem, cần nơi mà phân lãnh vòng thuyền môn Tên một vật dụng

Chăm câu thai số 5
Phải hay đến được lục lại,
Nhảy đảo thả bả cho người tinh chung.

Xuất vật dụng
Là cái trách hay là cái thang cũng được.
Đáp trúng:
M. M. Trần Minh Ngựet Bểatre Trần-vân
Điền trường Normale Saigon.

Lý-Tịch-Hậu

TIỆM MAY
Ở đường Némésis 80 - SAIGON

Chợ Bến-thành, chợ Xương, ngang tiệm Chim-đỏ, có bán đồ đồ sơn-công và hàng giẻ như: Nútáo, Kim, Chì và hàng Tàu, hàng Bắc, hàng Trung-kỳ, lụa Trà-kiều, Đồi, Đạp, Đá, nhiều Bari, ảnh Gô-đơ, tuyến Bêatre v. v.

Máy dù kiểu quần áo Tây-Nam; tay thợ Bắc, thợ Huế rành nghề, thông thạo đáng kim mũi chỉ, may rất mau và rất rẻ; muốn cắt nội một ngày cho có đồ, cũng có.
Kính mời quý cô qui bà, vì nghĩa đồng-đang, come rảnh bước thăm nhà, ghé tiệm tôi xem thử.
Tôi lấy làm may mà đồng tiếp qui có qu mà há cơ.

HỒ-NGOC-HOAI.

XÀ-BÔNG TỐT NHẤT

CỐI ĐỒNG-DƯƠNG

HÀO-VINH Công-ty (Hàng Annam)
146 bis, Rue Lefebvre Saigon

Trình bày qui ông qui bà rằng; chúng tôi mới mở một cái hãng Annam, bán xà-bông rất tốt như sau này:
1° Hiệu "Đầu ngựa một sừng" 72 phần dầu;
2° "Chim Aê-là" 60 "
3° "Xa-bông đen" Cou Rông" 72 "
4° "Đầu người minh ngựa" xà-bông Mật-rây thường.
Tại hãng chúng tôi cũng có bán sự:
Ess. de menthe (Dầu chanh) tốt nhất trong cối Đồng-Dương và giá rẻ.
Ess. pour Lotion.

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE
TRUNG PHÁP THIẾT-NGHIỆP
NGÂN HÀNG

ĐẠI-PHÁP NẮC DANH, CÔNG-TY TƯ BỐN 45 TRIỆU QUẢN

Hội trưởng quản-ly: Ông André Berthelot - Chánh Tổng-ly: Ông A. J. Pernotte

Chánh hội sở tại Paris, số 74 đường Lazare

Chánh hãng nhánh tại Pêkin (Bắc-kinh) tại Trung-quốc.

HÀNG NGÀNH TẠI Shanghai, Tien-Tsin, Hongkong và Saigon.

Có đất Thông-quán (Correspondants) khắp toàn cầu, nơi các xứ phiên-thành

Chủ hãng: TẠI PHÁP QUỐC. - Société Générale pour développer le Commerce et l'Industrie en France (Thương-mại kỹ-nghệ hạn bố địa công-ty).

Tại Luân-Đôn: ANG-LE. - Hàng London County et Westminster Bank Ltd

Tại Niêm nước: (New York Huê-Kỳ). - MM. Redmond et Co.

Hàng ngành Saigon
8, quai de Belgique và 2, rue d'Adran

Tính toán các thứ số sách nhà Bản.

Tính tiền (dù thiếu) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai ly 2%

Tính tiền (dù thiếu) bằng tiền quan (francs) có thể thôi lại bằng phiếu vay, hoặc cần trừ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc, thì hai ly rưỡi (2,12%)

Tính tiền gửi vào Caisse d'Epargne (Kho Tiết-kiệm) hoặc bằng tiền quan (francs) hoặc bằng bạc đồng (piastres), về cách thức, xin đến hỏi thăm.

Gửi tiền có định lệ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastre). Về cách bạc và cách thức, xin đến hỏi thăm.

Trả nợ thế có tiền đầu (acompte) và lãnh doi nợ các giấy tờ như: thương-mại.

Sang giấy chịu nợ (chèques) và nợ (chèques), hoặc sang gửi nợ tại các xứ phiên-thành.

Cho hay và thi hành các việc của nhà buôn-nợ (Bourse) ăn chung ăn nợ.

Cho mượn tiền trước mà phải trả chun hàng hóa cùng là vãng-kh

Tổng-ly
A. BERTHIER.

Cách làm mau té tiền

Viết thư cho Hãng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre, biểu gởi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi này đây thếp) một hộp một triệu về dầu Essence de menthe, hiệu Lô-Tiên, tới nhất trong cối Đồng dương, giá là mười tám đồng (15\$ 00) mà thôi. Về bản lễ lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cật (0\$ 20) - mỗi ve lời sáu, một trăm ve lời 5 đồng bạc.

Bản một hộp lời 5 đồng bạc, mười hộp lời năm chục, một trăm hộp lời năm trăm đồng bạc!

Viết thư đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, bằng dầu lời ít sau lời nhiều, bán huôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy coi cho kỹ. - Kể từ ngày nay một trăm người nào gởi thư đến mà mua dầu trước, Hãng Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng gởi cho không một kilo xà-bông mặt xây thiệt, hiệu ngựa một sừng. (La Licorne), tới nhất trong cối Đồng-Dương hay là một ve dầu thơm Essence pour Lotion: Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đủ một lít các thứ dầu thơm ấy) tùy thích ai muốn thứ nào cũng được!

Hãy viết thư mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền ừng làm!
Hàng Annam. Hào-vinh & Co.
146 bis Rue Lefebvre Saigon
Kính đón.

Báo "NAM-PHONG"

MỖI THÁNG XUẤT BẢN MỘT KỶ
Giá:
Trọn năm..... 4\$00
Sáu tháng..... 2 00
Mỗi số..... 0 40

XA-BÔNG MAT-XAY

Tốt bằng các thứ Xà-bông Mật-rây thiệt bán trong Namkỳ mà giá rẻ hơn

Hiệu con chim Aê-là

HÀO-VINH Công-ty

(HÀNG ANNAM)
146 bis, Rue Lefebvre, Saigon
AGENTS EXCLUSIFS



THƯƠNG TRƯỜNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

CÁC VẬT THỎ SẢN	CẦN TÀ	GIÁ BẠC
Củi lồ	Thước chường	1 50 tới 2 00
Cây trâm 0=45 tới 0=50	0-80	0 80
vàng	một tạ	2 00
vàng lơ		2 50
vàng lơ		1 50
đỏ.		80, 90
Gạch tiêu.	một ngàn	130, 90
Gạch Bắc-kỳ		150, 00
Gạch Hồng-meo.	một trăm	6 50
		3 50
		6 50
Đầu khấu	60 kil. 4	200 tới 300
		20 " 30
		Nominal
Cao su		
Lào		0 95
Vôi bột		1 35
Vôi cực Bắc kỳ	100 kil.	70 " 85
Sáp ong	60 kil. 4	27 " 33
Hèo sống	100 kil.	10 00 " 11 00
Dừa khô	68 kil.	10 00 " 11 00
		27 " 29
		27 " 29
		32 " 52
		10 " 11
		10 " 20
		20 " 25
		20 " 25
		30 " 1 50
		30 " 1 50
		70 " 750

CÓ MỘT NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SỨNG VÀ LẠM XE MÁY
TẠI THÀNH St-Étienne
Mà thôi

M. F. MICHEL, CAIFFORT Successeur, 36 rue Catinaf, SAIGON

Có BÀN SỨNG
dù thứ và đủ kiểu. BỊ
THUỐC, ĐẠM, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt giá rẻ
Lúc-Châu muốn mua vật chi thì xin đến thế như vậy:
M. F. MICHEL, CAIFFORT Successeur, 36 rue Catinaf. - SAIGON.

SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

(Đông - dương Yên điệp Công - ty)

Tư-bản : 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**

Đón-diên trống thuốc lá tại **KIM-XUYÊN và VĂN-KHÉ**

Hiện có những thứ sau này gọi bán trong các hiệu :

**XI-GÀ.
NINA.**

Thuốc chưa vãn :

COQ (Con gà)

Thuốc vãn :

FAVORITES,

MÉTROPOLES

vãn vãn

Và thứ thuốc lá vãn, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Cái chùa)

NHA HÀNG

Nam-Thuan-P at

LÊ-VĂN-LÊ kế nghiệp

Các đường Pellerin-Espagne số 69 - SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quí-khách thừa nhân đến nhà hàng tôi bưng bữa và dùng bữa trước là đáng vừa ý quí viên sau giúp tôi yên việc.

Từ ngày vào kế-nghiệp, tôi đã sửa sang nghi tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mùi đủ vị, cách tiếp đãi quí-khách rất trọng hân.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có quí cô quí bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho xứng đáng.

TRỊ BỆNH YẾU PHẠP
(Consells médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì đừng không động tíu, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu khác.
Hãy gọi cho kỹ kê làm thứ giá, hãy nhớ cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén



PHẢI DỪNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM THIỆT HIỆU LÀ ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế dưởng của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DẠI, BỆNH CỘM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rừ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có đầu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ

nửa cũng rừ trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan lương-y Guillé

Chẩn chủ trừ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, một hàng bác-chê-y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY

Nước suối em thạch

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve

Tri bệnh đau Thận, đau đầu Bàng-quang, đau Phong - Thạch-lâm-bệnh (kê) - Đau máy chột-lát-láo.

VICHY GRANDE-GRILLE tri bệnh đau gan và bình đàm.

VICHY HOPITAL tri bệnh thương ỉ, trường nhiệt

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trông thứ nước nàu mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. - Có hộp và có ve.

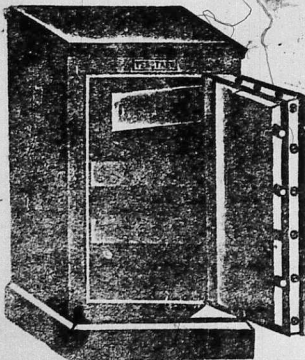
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hơan thì để tiêu hoa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đôn nước xit (Môi-khi-chất).

CÓ MỘT MINH HÀNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÃ BÁN

HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 - SAIGON



Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn bền vững vô cùng, xeo cạy không thể đập phá chẳng nói lửa chẳng hề làm chi tới
Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN này mà dựng tiền thì tôn bằng quí hữu được vững bền chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp

Hãy đến Hãng BERTHET, CHARRIÈRE & C^o mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng đặng

Le gérant : NGUYỄN-VĂN-CHÓI

Certifie l'insertion

Saigon, le 1919

Vu pour légalisation de la signature

de M.

Saigon, le 19

Le Ma de la Ville de Saigon

Certifié à Saigon - Imp. du Luc-linh-tân-van
Six cent quatre vingt sept Boulevard Norodom
Saigon le 16 mai 1919
M. G. G.